

Bản án số: **60/2017/HSST**
Ngày: 31/10/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tòng.
Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Văn Tùng.
2/ Bà Nguyễn Thị Mười

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Lê Quốc Bảo – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2017/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2017/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Đặng Thị Minh T, sinh năm 1983, tại Bến Tre;

ĐKTT: Ấp B, Thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre;

Nghề nghiệp: Nội trợ;

Trình độ văn hóa: 08/12;

Con ông Đặng Văn D và bà Lê Thị C;

Bị cáo sống như vợ chồng với Trần Quốc T (không đăng ký kết hôn); có 01 người con sinh năm 2000;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/8/2017 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 15 giờ ngày 14/8/2017 T đi xe khách đến đường Nguyễn Văn Linh, thành phố Hồ Chí Minh gặp một người thanh niên tên T không rõ lai lịch khoảng 28 tuổi mua 400.000 đồng ma túy đá. T cất bịch ma túy đá vào ngăn giữa cùng với 02 tờ giấy có chữ ONE DOLLAR vào bóp vải màu xám xanh có chấm trắng. Sau đó, T cất

bóp vải vào túi xách màu đỏ xam và mang trên người. Sau khi mua ma túy xong, T đi xe khách về Ngã tư huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Do trời tối, T điện thoại cho bạn tên Th chở T về phòng trọ của Th ở Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang ngủ qua đêm (Th không biết T tàng trữ ma túy). Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 15/8/2017 T nhờ Th chở đến Bệnh viện Tâm thần tỉnh Bến Tre để T thăm bạn. Khi đến nơi thì Th về còn T đi bộ đến cổng bệnh viện thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện T cất giấu ma túy trong giỏ xách nên tiến hành bắt giữ.

Vật chứng thu giữ được:

- 01 túi nylon màu trắng có một vạch màu xanh được hàn kín 04 đầu bên trong có chứa tinh thể liti màu trắng nghi là ma túy để trong bóp vải màu xám xanh có chấm trắng trong túi xách màu đỏ xam.

- 01 nắp chai màu xanh trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh hình mỏ vịt và 01 đoạn ống nhựa màu trắng có sọc trắng xanh.

- 02 hột quẹt ga, 01 bóp vải màu xám xanh có chấm trắng, 02 tờ giấy có chữ ONE DOOLAR .

- 01 kéo kim loại, 01 túi xách màu đỏ xam.

- 01 đoạn ống nhựa dài khoảng 05 cm có 01 đầu vuốt nhọn.

Theo kết luận giám định số: 2836/C54B ngày 16/8/2017 của Phân viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có trọng lượng: 1,7110 gam, loại: Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định: Tinh thể màu trắng sau giám định được niêm phong, có trọng lượng 1,1356 gam.

Cáo trạng số 65/KSĐT-MT ngày 01/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo Đặng Thị Minh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ Luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đặng Thị Minh T từ 02 năm đến 03 năm tù.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- + 01 phong bì đã được niêm phong ngày 16/8/2017 có chữ ký của giám định viên Trần Thị Thanh T và người chứng kiến Bùi Thúy H, bên trong có chứa mẫu vật ma túy có trọng lượng còn lại sau giám định là 1,1356 gam.

- + 01 nắp chai màu xanh trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh hình mỏ vịt và 01 đoạn ống nhựa màu trắng có sọc trắng xanh; 02 hột quẹt ga; 01 bóp vải màu xám xanh có chấm trắng; 01 kéo kim loại; 01 túi xách màu đỏ xam; 01 đoạn ống nhựa dài khoảng 05 cm có 01 đầu vuốt nhọn.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 02 tờ giấy có chữ ONE DOOLAR.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã rất ân hận về hành vi sai trái của mình.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra như: biên bản bắt người có hành vi phạm pháp quả tang; biên bản ghi lời khai người làm chứng; kết luận giám định của Phân Viện Khoa học hình sự tại TP Hồ Chí Minh. Từ cơ sở đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 15/8/2017, Đặng Thị Minh T đi đến khu vực Bệnh viện Tâm thần tại ấp Hữu Thành, xã Hữu Định, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre thì bị lực lượng trinh sát Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Châu Thành phối hợp với công an xã Hữu Định, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre phát hiện T đang cất giấu 01 túi nylon ma túy loại Methamphetamine, có trọng lượng 1,7110 gam bên trong túi xách của T để sử dụng.

[2] Theo kết luận giám định số: 2836/C54B ngày 16/8/2017 của Phân viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có trọng lượng: 1,7110 gam, loại: Methamphetamine.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực, nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích sử dụng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi đó đủ yếu tố cấu thành “*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người đúng tội nên được chấp nhận.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, không chỉ ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương bị cáo phạm tội, mà còn gây tâm lý bất an cho quần chúng nhân dân nói chung, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội khác.

[5] Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có công với cách mạng được tặng danh hiệu “Gia đình vẻ vang”; bị cáo có con chưa thành niên được quy định tại điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và có tính phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì đã được niêm phong ngày 16/8/2017 có chữ ký của giám định viên Trần Thị Thanh T và người chứng kiến Bùi Thúy H, bên trong có chứa mẫu vật ma túy có trọng lượng còn lại sau giám định là 1,1356 gam. Đây là chất cấm mua bán sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 nắp chai màu xanh trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh hình mở vệt và 01 đoạn ống nhựa màu trắng có sọc trắng xanh; 02 hột quẹt ga; 01 bóp vải màu xám xanh có chấm trắng; 01 kéo kim loại; 01 túi xách màu đỏ xậm; 01 đoạn ống nhựa dài khoảng 05 cm có 01 đầu vuốt nhọn là dụng cụ bị cáo dùng để cất giữ và sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 tờ giấy có chữ ONE DOOLAR giao cơ quan Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xác minh xử lý theo thẩm quyền.

[7] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đặng Thị Minh T bị kết án nên phải chịu án phí là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Đặng Thị Minh T** phạm “*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*”

[1] *Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ Luật hình sự năm 1999:*

Xử phạt bị cáo Đặng Thị Minh T **02 (Hai) năm tù.**

Thời hạn tù tính từ ngày 21/8/2017.

[2] *Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;*

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì đã được niêm phong ngày 16/8/2017 có chữ ký của giám định viên Trần Thị Thanh T và người chứng kiến Bùi Thúy H, bên trong có chứa mẫu vật ma túy có trọng lượng còn lại sau giám định là 1,1356 gam.

+ 01 nắp chai màu xanh trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh hình mở vệt và 01 đoạn ống nhựa màu trắng có sọc trắng xanh; 02 hột quẹt ga; 01 bóp vải màu xám xanh có chấm trắng; ; 01 kéo kim loại; 01 túi xách màu đỏ xậm; 01 đoạn ống nhựa dài khoảng 05 cm có 01 đầu vuốt nhọn.

+ Giao cơ quan Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xác minh, xử lý theo thẩm quyền đối với 02 tờ giấy có chữ ONE DOOLAR.

[3] *Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:*

Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đặng Thị Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- STP tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (1b);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (1b);
- Công an huyện (1b);
- Bộ phận HS CA huyện (2b);
- UBND TT. B (1b);
- Những người tham gia tố tụng (5b);
- Lưu: HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phan Thanh Tòng

